

Thuốc Ngừa Polisaccarit Phế Cầu Khuẩn

Những Điều Cần Biết

Có sẵn nhiều Bài Thông Tin-Giải Thích Thuốc Ngừa (Vaccine Information Statement) bằng tiếng Tây Ban Nha và các ngôn ngữ khác. Hãy duyệt qua www.immunize.org/vis.

1 Bệnh phế cầu khuẩn

Bệnh phế cầu khuẩn (pneumococcal disease) do vi khuẩn *Streptococcus pneumoniae* (liên cầu khuẩn viêm phổi) gây ra. Vi khuẩn này là nguyên nhân hàng đầu của chứng bệnh có thể phòng ngừa bằng thuốc ngừa và tử vong tại Hoa Kỳ. Mọi người đều có thể bị bệnh phế cầu khuẩn, nhưng một số người có nguy cơ bị bệnh này cao hơn so với người khác:

- Những người từ 65 tuổi trở lên
- Trẻ thơ
- Những người gặp các vấn đề sức khỏe
- Những người có hệ miễn dịch suy yếu
- Người hút thuốc

Bệnh phế cầu khuẩn có thể gây nhiễm trùng nghiêm trọng ở:

- Phổi (viêm phổi),
- Máu (vi khuẩn-huyết), và
- Màng não (viêm màng não).

Cứ 20 người bị bệnh phế cầu khuẩn thì có khoảng 1 người tử vong - tỷ lệ tử vong là khoảng 1:20. Tỷ lệ tử vong đối với người bị vi khuẩn-huyết là khoảng 1:5, và đối với người bị viêm màng não là khoảng 3:10.

Những người gặp các vấn đề sức khỏe như trình bày trong Đoạn 3 của bài này thì dễ bị tử vong do bệnh này.

2 Thuốc ngừa polisaccarit viêm phổi (PPSV)

Chữa trị các chứng bệnh nhiễm phế cầu khuẩn bằng thuốc penicilin và những dược phẩm khác thường có hiệu quả hơn. Nhưng một vài chứng bệnh trong số đó đã trở nên kháng (lờn) các loại dược phẩm này. Do đó, việc phòng ngừa bệnh này bằng cách đi chích ngừa, ngày càng quan trọng.

Thuốc ngừa polisaccarit viêm phổi (Pneumococcal polysaccharide vaccine, hay PPSV) bảo vệ chống lại 23 loại vi khuẩn phế cầu khuẩn, gồm cả những loại rất có khả năng gây ra bệnh nghiêm trọng.

Đa số những người lớn khỏe mạnh đi chích loại thuốc ngừa này đều có mức bảo vệ chống lại hầu hết hay tất cả các loại vi khuẩn đó trong vòng 2 đến 3 tuần sau khi chích. Lão niên, trẻ em dưới 2 tuổi, và

những người bị một số chứng bệnh lâu dài cũng có thể không đáp ứng, hoặc không đáp ứng gì cả. Một loại thuốc ngừa phế cầu khuẩn khác (thuốc ngừa kết hợp phế cầu khuẩn--pneumococcal conjugate vaccine, hay PCV) thường được khuyên dùng cho trẻ em dưới 5 tuổi. PCV được trình bày trong Bài Thông Tin-Giải Thích Thuốc Ngừa riêng.

3 Ai nên đi chích PPSV?

- Tất cả những người lớn từ 65 tuổi trở lên.
- Bất cứ người nào trong lứa tuổi từ 2 đến hết 64 tuổi, gặp vấn đề sức khỏe lâu dài như:
 - bệnh tim
 - bệnh phổi
 - bệnh hồng cầu liềm
 - bệnh tiểu đường
 - nghiện rượu
 - bệnh xơ gan
 - rò rỉ dịch não-tủy hoặc cấy ghép ốc tai
- Bất cứ người nào trong lứa tuổi từ 2 đến hết 64 tuổi, bị chứng bệnh hay bệnh trạng nào làm giảm sức đề kháng chống nhiễm trùng của cơ thể, như:
 - bệnh Hodgkin
 - u bạch huyết hoặc bệnh bạch cầu
 - suy thận
 - đau tủy
 - hội chứng hư thận
 - nhiễm siêu vi bệnh liệt kháng (HIV) hoặc bệnh liệt kháng (AIDS)
 - hư hồng lá lách, hoặc không có lá lách
 - cấy ghép bộ phận
- Bất cứ người nào trong lứa tuổi từ 2 đến hết 64 tuổi, đang dùng loại thuốc hay cách trị liệu nào làm giảm sức đề kháng chống nhiễm trùng của cơ thể, như:
 - thuốc steroid lâu dài
 - các loại thuốc trị ung thư
 - trị liệu phóng xạ
- Bất cứ người lớn nào trong lứa tuổi từ 19 đến hết 64 tuổi:
 - hút thuốc
 - bị bệnh suyễn

PPSV có thể ít hiệu quả đối với một số người, nhất là những người có sức đề kháng chống nhiễm trùng thấp hơn.

Nhưng những người đó vẫn nên đi chích ngừa, vì họ dễ bị biến chứng nghiêm trọng nếu bị bệnh phế cầu khuẩn.

Trẻ em nào thường bị nhiễm trùng tai, nhiễm trùng xoang mũi, hoặc bệnh đường hô hấp trên, nhưng vẫn khỏe mạnh về khía cạnh khác, thì không cần phải đi chích PPSV vì loại thuốc ngừa này không có hiệu quả chống lại các bệnh trạng đó.

4 Cần chích bao nhiêu liều PPSV, và chích vào lúc nào?

Thường thì chỉ cần chích một liều PPSV, nhưng trong một số trường hợp nên chích liều thứ nhì.

- Theo khuyến cáo, nên chích liều thứ nhì cho những người từ 65 tuổi trở lên – được chích liều thứ nhất khi họ dưới 65 tuổi và cách liều thứ nhất từ 5 năm trở lên.
- Theo khuyến cáo, nên chích liều thứ nhì cho những người trong lứa tuổi từ 2 đến hết 64 tuổi nếu họ:
 - bị hư hỏng lá lách hoặc không có lá lách
 - bị bệnh hồng cầu liềm
 - bị nhiễm siêu vi bệnh liệt kháng (HIV) hoặc bệnh liệt kháng (AIDS)
 - bị ung thư, bệnh bạch cầu, u bạch huyết, đau tủy
 - bị hội chứng hư thận
 - đã cấy ghép một bộ phận hoặc tủy xương
 - đang dùng loại dược phẩm nào làm giảm mức miễn dịch (như trị liệu hóa chất hoặc thuốc steroid lâu dài)

Khi chích liều thứ nhì thì phải cách liều thứ nhất 5 năm.

5 Một số người không nên đi chích PPSV hoặc nên chờ

- Bất cứ người nào từng bị dị ứng nguy hiểm đến tính mạng với PPSV đều không nên đi chích liều khác.
- Bất kỳ người nào bị dị ứng nghiêm trọng với bất cứ thành phần nào của thuốc ngừa đều không nên đi chích loại thuốc ngừa đó. Cần báo cho bác sĩ biết nếu quý vị bị bất cứ dị ứng nghiêm trọng nào.
- Bất cứ người nào bị bệnh ở mức vừa phải hoặc nặng khi gần đến ngày chích ngừa đều sẽ được yêu cầu chờ cho đến khi hết bệnh trước khi chích thuốc ngừa này. Thường thì vẫn có thể chích ngừa cho người bị bệnh nhẹ.
- Mặc dù không có bằng chứng cho thấy PPSV hại phụ nữ có thai hay thai nhi, nhưng vẫn đừng nên chích thuốc ngừa này trong lúc có thai. Phụ nữ có thai bị bệnh mãn tính cần phải tham vấn với bác sĩ của họ trước khi đi chích ngừa. Phụ nữ nào bị bệnh trạng tiềm ẩn được biết là dẫn đến có nguy cơ cao

bị bệnh phế cầu khuẩn thì cần phải đi chích ngừa trước khi thụ thai (nếu được).

6 Có nguy cơ nào từ PPSV?

Khoảng phân nửa số người chích PPSV bị phản ứng phụ nhẹ, như ửng đỏ hoặc bị đau ở nơi chích.

Chưa đến 1% bị sốt, đau nhức cơ, hoặc phản ứng tại chỗ nghiêm trọng hơn.

Thuốc ngừa, giống như bất cứ loại thuốc nào, có thể gây ra phản ứng nghiêm trọng. Nhưng nguy cơ bị thuốc ngừa làm hại nghiêm trọng, hoặc gây tử vong, cực kỳ nhỏ.

7 Nếu bị phản ứng nghiêm trọng thì sao?

Phải quan sát dấu hiệu nào?

Mọi tình trạng bất thường, như sốt cao hoặc thay đổi hành vi. Dấu hiệu bị dị ứng nghiêm trọng có thể bao gồm khó thở, giọng nói khàn hoặc thở khô khè, nổi mề đay, da tái nhợt, yếu ớt, nhịp tim nhanh hoặc chóng mặt.

Cần phải làm gì?

- Gọi cho bác sĩ, hoặc đưa nạn nhân đến bác sĩ ngay lập tức.
- Báo cho bác sĩ biết điều gì đã xảy ra, ngày giờ xảy ra, và nạn nhân được chích ngừa vào lúc nào.
- Yêu cầu bác sĩ của quý vị báo cáo trường hợp bị phản ứng bằng cách điền vào mẫu Hệ Thống Báo Cáo các Biến Chứng khi Chích Ngừa (Vaccine Adverse Event Reporting System, hay VAERS). Quý vị cũng có thể nộp báo cáo này qua mạng lưới của VAERS tại www.vaers.hhs.gov, hoặc gọi số 1-800-822-7967.

VAERS không tư vấn y tế.

8 Làm thế nào để tôi có thể tìm hiểu thêm?

- Hãy hỏi bác sĩ của quý vị. Họ có thể đưa cho quý vị tờ rời trong hộp thuốc ngừa hoặc giới thiệu nguồn thông tin khác.
- Gọi cho sở y tế địa phương hay tiểu bang.
- Liên lạc với Trung Tâm Kiểm Ngừa Bệnh (Centers for Disease Control and Prevention, hay CDC):
 - Gọi số 1-800-232-4636 (1-800-CDC-INFO) hoặc
 - Viếng thăm mạng lưới của CDC tại www.cdc.gov/vaccines.



DEPARTMENT OF HEALTH AND HUMAN SERVICES
Centers for Disease Control and Prevention



Vaccine Information Statement
PPSV (4/16/09) - Vietnamese 42 U.S.C. § 300aa-26

Translation provided by the Minnesota Department of Health